

HƯỚNG DẪN AN TOÀN HÓA CHẤT NITROCELLULOSE



Phần 1 : Thông tin về sản phẩm

Tên gọi : nitrocellulose.

Họ hóa chất : dẫn xuất của cellulose.

CAS : 9004-70-0

Tên gọi khác : cellulose nitrate, nitrocotton, gun cotton, pyroxilin.

Phần 2 : Thành phần

Tên	CAS	% khối lượng
Nitrocellulose khô	9004-70-0	79-100
Cellulose diacetate	9035-69-2	0-21

Phần 3 : Độ bền

Rất dễ cháy, có thể nổ hay cháy mà không có dấu hiệu rõ ràng.

Phần 4 : Độ độc

Tương đối độc khi cháy hay nổ.

Nitrocellulose khô LD₅₀ : 50 mg/kg (miệng/chuột nhất).

Phần 5 : Bảo hộ lao động

Kính bảo hộ, khẩu trang, đồ bảo hộ. Tránh xa nguồn lửa

Phần 6 : Đánh giá độ độc

NFPA

Ảnh hưởng sức khỏe : 1

Khả năng cháy : 3

Hoạt tính : 0

Phần 7 : Phòng cháy chữa cháy

Phương tiện chữa cháy : đất, cát, hóa chất khô, bọt hay nước.

Khi có cháy nổ phải lập tức di chuyển các thùng chứa ra khỏi khu vực nguy hiểm. Trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ, tránh tiếp xúc trực tiếp với hóa chất.

Phần 8 : Bảo quản

Bảo quản ở nơi riêng biệt, tránh ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp vào, nhiệt độ bảo quản phải dưới 130°C, giữ khu vực lưu trữ luôn thoáng mát và tránh xa với những chất liệu dễ cháy.

